TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ	*Quan Sơn, ngày 02 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngân Thị Thu H, sinh năm 2002;

Nơi ĐKHKTT: Bản S, xã N, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Bản S, xã N, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn T, sinh năm 1998;

Nơi ĐKHKTT: Bản Xuân Th, xã Sơn Th, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Bản Xuân Th, xã Sơn Th, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngân Thị Thu H và anh Hà Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Ngân Thị Thu H và anh Hà Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngân Thị Thu H và anh Hà Văn T có một con chung là Hà Phương U, sinh ngày 06/5/2022. Chị H, anh T tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Phương U; anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Ngân Thị Thu H và anh Hà Văn T tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngân Thị Thu H và anh Hà Văn T tự nguyện thỏa thuận, chị H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo biên lai thu số AA/2022/0006332 ngày 13/7/2023. Trả lại chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn;
- UBND xã Sơn Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Tuân